TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2025/HS-PT
Ngày 18 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Vũ Mỹ Lệ

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Ông Lâm Anh Luyện

- Thư ký phiên toà: Bà Đặng Thảo Trang - Thư ký viên Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang;

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị Hà Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 09/2025/TLPT-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Vừ Thị M; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST, ngày 27/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Vừ Thị M (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1998 tại huyện Đ, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Làm nương; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Mông; CCCD số: 002198007905, cấp ngày 25/6/2021, nơi cấp Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vừ Chúng S, sinh năm 1974 và bà Giàng Thị C, sinh năm 1974; chồng là Sùng Mí N, sinh năm 1994 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2014 và con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú", theo Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 34/2024/HSST-QĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2024 của Toà án nhân dân huyện Đ, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Vừ Thị M: Ông Nguyễn Xuân Giang, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang, có mặt.

Bị hại: Bà Đinh Thị S (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Thị S: Ông Nguyễn Viết H, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Phố Lũng Phìn, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, không triệu tập đến phiên toà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng Mí N, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn S, xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang, có mặt.

Người phiên dịch: Anh Vàng Mí C; địa chỉ: xã G, huyện M, tỉnh Hà Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 08/08/2024, Vừ Thị M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA BLADE, màu đỏ - đen; Biển kiểm soát 23N1-137.63 chở theo Vừ Thị S1, sinh năm 1986 *(ngồi giữa)* và Sùng Thị M1, sinh năm 1980 *(ngồi cuối cùng)* đều trú cùng thôn với M di chuyển trên đường tỉnh lộ 176, theo hướng từ huyện Y, tỉnh Hà Giang đi huyện M, tỉnh Hà Giang để đi thu ngô thuê tại thôn Cờ Láng, xã L, huyện Đ, Máy điều khiển xe máy đi với tốc độ khoảng 50 km/h khi đi đến đoạn đường thuộc Km 28 + 750 đường tỉnh lộ 176, là đoạn đường nhựa, lòng đường có vạch bằng vôi trắng chia phần đường, mặt đường rộng 6,5m, lúc này M quan sát thấy một xe ô tô tải thùng, màu trắng, *(M không rõ chủ sở hữu, nhãn hiệu, biển kiểm soát)* đang đỗ sát vào mép bên phải đường cùng chiều với M *(không có tín hiệu báo cho người điều khiển phương tiện khác biết)* cách khoảng 30m, M giảm tốc độ, bấm còi và đánh lái từ phần đường bên phải đi sang phần đường bên trái để tránh xe ô tô, M tiếp tục điều khiển xe mô tô đi ở phần đường bên trái được khoảng 59,5m, do là đoạn đường cua, xuống dốc, không làm chủ được tay lái, xe mô tô đã đi chéo sang phần đường bên trái và đâm vào hộ lan phía bên trái đường. Sau đó M bị ngã, bà S1 và M1 bị hất văng về phía trước trúng vào bà Đinh Thị S, sinh năm 1963, trú tại thôn Phố Lũng Phìn, xã L, huyện Đ đang đi bộ sát mép đường bên phải theo hướng huyện M – huyện Y, làm bà S ngã xuống, đầu đập xuống nền đường nhựa gây thương tích ở phần đầu, bà S1 và M1 bị xây xát nhẹ, xe mô tô bị hư hỏng một số phụ kiện, bà S sau đó được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Y nhưng do chấn thương nặng ở vùng đầu nên đến 11 giờ 15 phút cùng ngày bà S đã tử vong.

Ngày 08/8/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi số 153/QĐ-CSĐT đối với bà Đinh Thị S. Tại bản kết luận giám định tử thi số 295/KLGĐTT-KTHS ngày 27/8/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang kết luận: ***Nguyên nhân chết của Đinh Thị S là chấn thương sọ não, trên người bị đa vết thương, cấp cứu không phục hồi.***

Ngày 16/09/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ ra quyết định trưng cầu giám định số 168, 169/QĐ-ĐTTH giám định tỉ lệ phần trăm thương tật đối với Sùng Thị M1 và Vừ Thị S1. Cùng ngày Sùng Thị M1 và Vừ Thị S1 đã

có đơn xin từ chối giám định thương tật do cả hai chỉ bị xây xát nhẹ nên không cần thiết phải giám định phần trăm thương tật, cũng không yêu cầu Vừ Thị M phải bồi thường gì.

Ngày 11/10/2024, Công an huyện Đ, tỉnh Hà Giang đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vừ Thị M về các lỗi: *"Chở theo 02 người trên xe"; "Chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy"* theo quy định tại điểm l khoản 2; điểm o khoản 3 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính Phủ bằng hình thức phạt tiền, số tiền: 1.350.000đ *(Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)*. Hiện bị cáo đã thi hành quyết định và nộp phạt theo quy định *(Có biên lai nộp phạt kèm theo)*.

Ngày 17/10/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ ban hành quyết định trưng cầu giám định số 210/QĐ-ĐTTH yêu cầu giám định tài liệu là giấy phép lái xe A1 mang tên Vừ Thị M là thật hay giả. Tại bản kết luận giám định số 384/KL-KTHS ngày 22/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: "*Giấy phép lái xe gửi giám định là giấy phép lái xe thật."*

Tại bản án số 20/2024/HS-ST, ngày 27/12/2024, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Vừ Thị M phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".*

Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ Thị M 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bắt đầu đi chấp hành hình phạt.

Ngoài ra bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định, ngày 31 tháng 12 năm 2024 bị cáo Vừ Thị M có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã đi vay mượn tiền để bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ tội cho bị cáo; bị cáo có hoàn cảnh rất khó khăn, là lao động chính trong gia đình, các con bị cáo còn quá nhỏ, là người dân tộc thiểu số, thuộc hộ nghèo lại không biết chữ nên chỉ lao động phổ thông kiếm tiền nuôi con ăn học. Do vậy bị cáo xin được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện ở nhà chăm sóc các con nhỏ, đi làm kiếm tiền nuôi các con được ăn học và trả nợ số tiền bị cáo đi vay để bồi thường cho gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Bị cáo điều khiển phương tiện gây thiệt hại tính mạng người khác vi phạm điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù; Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là tương xứng với tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội.

Trong giai đoạn phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu mới xác nhận của chính quyền địa phương bị cáo là lao động chính trong gia đình, có 03 con nhỏ *(con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2020),* bị cáo chấp hành tốt pháp luật và các quy định của địa phương, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Vừ Thị M đủ điều kiện được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS đề nghị HĐXX phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Thị M. Sửa phần hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 27/12/2024 của TAND huyện Đ, tỉnh Hà Giang theo hướng. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ Thị M 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo Vừ Thị M cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với đề nghị của đại diện VKS tại phiên toà, đề nghị HĐXX xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo vì bị cáo là phụ nữ, hiện nay đang phải trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 3 con còn nhỏ, cho bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương để bị cáo có cơ hội chăm sóc, giáo dục các con còn nhỏ. Đồng thời có cơ hội kiếm tiền giúp cho gia đình và trả khoản vay nợ gia đình bị cáo đã vay để bồi thường cho gia đình bị hại.

Phần tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo nhất trí với quan điểm về việc giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến bổ sung; đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo theo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên kháng cáo của bị cáo được chấp nhận xem xét.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Do bị cáo chỉ kháng cáo về phần hình phạt. Đại diện hợp pháp của bị hại không có kháng cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không triệu tập đại diện bị hại đến phiên toà là có căn cứ, đảm bảo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Vừ Thị M xác nhận toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm là đúng với diễn biến sự việc xảy ra. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng công khai tại phiên tòa sơ thẩm *(thể hiện qua Biên bản phiên tòa*). Lời khai nhận của bị cáo tại

phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, nên có đủ cơ sở xác định: Khoảng 04 giờ 50 phút ngày 08/08/2024, Vừ Thị M điều khiển xe mô tô chở theo Vừ Thị S1 và Sùng Thị M1 di chuyển trên đường tỉnh lộ 176, theo hướng từ huyện Y, tỉnh Hà Giang đi huyện M, tỉnh Hà Giang để đi thu ngô thuê, khi đi đến đoạn đường thuộc Km 28 + 750 đường tỉnh lộ 176, do không làm chủ được tay lái, xe mô tô đã đi chéo sang phần đường bên trái và đâm vào hộ lan phía bên trái đường. Sau đó va chạm vào bà Đinh Thị S, sinh năm 1963, trú tại thôn Phố Lũng Phìn, xã L, huyện Đ đang đi bộ sát mép đường bên phải theo hướng huyện M đi huyện Y làm bà S ngã xuống, đầu đập xuống nền đường nhựa gây thương tích ở phần đầu, bà S sau đó được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực huyện Y nhưng do chấn thương nặng ở vùng đầu nên đến 11 giờ 15 phút cùng ngày bà S đã tử vong. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Vừ Thị M về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* với tình tiết định khung *"Làm chết người"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Vừ Thị M. Tại phiên toà bị cáo trình bày nội dung kháng cáo và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được ở nhà nuôi dạy con cái vì các con của bị cáo còn nhỏ, điều kiện hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, thuộc hộ nghèo của xã. Bị cáo cung cấp tài liệu mới là Xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã L, xác nhận bị cáo hiện nay là lao động chính, có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, các con còn nhỏ, cháu lớn nhất sinh năm 2014, cháu nhỏ nhất sinh năm 2020. HĐXX xét thấy:

[5] Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu với lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện hợp pháp của bị hại Đinh Thị S là Ông Nguyễn Viết H với số tiền 80.000.000 *(Tám mươi triệu)* đồng, sau khi nhận đủ số tiền bồi thường, người đại diện hợp pháp của bị hại là ông H đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Vừ Thị M và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác. Do vậy Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt, xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp.

[6] Tuy nhiên tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp thêm tài liệu chứng cứ là xác nhận của Uỷ ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang về việc bị cáo hiện nay là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn thuộc hộ nghèo của xã, bị cáo có 3 con nhỏ cần phải nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật và các quy định của địa phương. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán TANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo Vừ Thị M có đủ điều kiện được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, đồng thời cũng thể hiện chính sách

khoan hồng và tính nhân văn của pháp luật Việt Nam, giúp cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm trở thành công dân có ích cho xã hội. Vì vậy, xét thấy không cần thiết phải bắt bị cáo Vừ Thị M chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa một phần bản án sơ thẩm về hình phạt.

[7] Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận và bị cáo thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

[8] Quan điểm Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật, nên HĐXX chấp nhận.

[9] Ý kiến bào chữa của người bào chữa cho bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[10] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST, ngày 27/12/2024 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vừ Thị M. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 27/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Giang về phần hình phạt.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vừ Thị M 18 *(Mười tám)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Vi phạm quy định về tham giao thông đường bộ"*, thời gian thử thách là 36 *(ba mươi sáu)* tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 18/3/2025.

- Giao bị cáo Vừ Thị M cho UBND xã L, huyện Đ, tỉnh Hà Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự: Huỷ bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Vừ Thị M.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- PC10, PV 06 Công an tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Tổ HCTP;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Mỹ Lệ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Mỹ Lệ

Lâm Anh Luyện Nguyễn Mạnh Cường